

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Điều hòa không khí và thông gió
(22821202)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 20
Số bài thi: 20
Số tờ giấy thi: 20

Ngô Ngọc Phức Ngô Tấn Mai Hoàng Văn Hùng
Đỗ Quang Vinh Đinh Nhung

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123180096	Nguyễn Hoàng Anh	21/07/2005	CCQ2318C	132	Anh	7.6	3,7	5,3	
2	2123180078	Cao Tiến Đạt	25/12/2005	CCQ2318C			0.0			
3	2123180113	Hoàng Tiến Đạt	11/05/2005	CCQ2318C	132		7.8	6,3	6,9	
4	2123180097	Nguyễn Thành Đạt	03/12/2005	CCQ2318C	485		7.8	5,0	6,1	
5	2123180109	Trần Quang Đạt	20/12/2005	CCQ2318C	132		7.0	5,0	5,8	
6	2123180086	Nguyễn Tùng Dương	30/08/2004	CCQ2318C	209	Dương	7.4	4,5	5,7	
7	2123180090	Nguyễn Văn Đường	03/03/2005	CCQ2318C	357	Đường	8.2	6,7	7,3	
8	2123180088	Đoàn Thanh Duy	08/10/2002	CCQ2318C			6.6			
9	2123180104	Hoàng Quang Hường	06/04/2005	CCQ2318C	357		7.8	5,0	6,1	
10	2121180009	Đặng Trung Kiên	05/09/2003	CCQ2118A	209	Kiên	7.2	5,7	6,3	
11	2123180080	Nguyễn Phước Lên	13/03/2005	CCQ2318C	357	Lên	7.4	3,8	5,2	
12	2123180085	Trần Hoàng Minh	19/10/2004	CCQ2318C			0.0			
13	2123180130	Phạm Bá Ngà	09/11/2005	CCQ2318C	132	Ngà	7.2	4,5	5,6	
14	2123180082	Phạm Phan Minh Quyển	29/11/2003	CCQ2318C	485	Quyển	7.4	5,0	6,0	
15	2123180102	Lê Tấn Tài	24/03/2005	CCQ2318C	357	Tài	7.4	5,0	6,0	
16	2123180093	Nguyễn Thành Tài	02/02/2005	CCQ2318C	209	Tài	7.8	3,8	5,4	
17	2123180072	Nguyễn Minh Thái	03/09/2005	CCQ2318C	357		8.2	5,3	6,5	
18	2123180089	Trần Văn Thương	02/05/2005	CCQ2318C	209	Thương	7.8	6,2	6,8	
19	2122180035	Phạm Đình Tiến	30/03/2004	CCQ2218B	357	Tiến	7.4	4,2	5,5	
20	2123180112	Đặng Trung Tín	23/04/2001	CCQ2318C	485	Tín	7.8	5,5	6,4	
21	2121180029	Nguyễn Minh Trọng	09/10/2003	CCQ2118A	132	Trọng	7.0	4,8	5,7	
22	2123180095	Nguyễn Văn Tuấn	01/04/2005	CCQ2318C			0.0			
23	2123180101	Lê Lưu Tùng	02/06/2003	CCQ2318C	132		7.2	4,2	5,4	
24	2123180073	Nguyễn Hồng Ty	27/02/2005	CCQ2318C			7.4			
25	2123180092	Phạm Trung Vĩ	09/04/2004	CCQ2318C	132		7.6	5,5	6,3	